

GIẤY ỦY QUYỀN

Họ và tên cổ đông : _____

Mã số cổ đông: _____

Địa chỉ : _____

CMND/CCCD : _____

Số cổ phần : _____ Số tiền tương ứng : _____

Tôi ủy quyền tham dự Đại hội ngày 22/04/2022 cho người đại diện có tên dưới đây:

Họ và tên người đại diện: _____

Địa chỉ : _____

CMND/CCCD : _____

TPHCM, ngày tháng 04 năm 2022
Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

MSDN: 0302066222



THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

TPHCM, ngày 01 tháng 04 năm 2022

THƯ MỜI HỌP

Kính mời

Đến tham dự cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 21 năm 2022 được tổ chức:

- ❖ Thời gian:
 - Ngày thứ Sáu, 22 tháng 04 năm 2022
 - Khai mạc lúc: 08h 00
 - Kết thúc dự kiến: 11h 45
- ❖ Địa điểm: Hội trường Nhà máy Sơn Á Đông - KCN Hải Sơn, Ấp Bình Tiên 2, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Long An
- ❖ Nội dung: Theo chương trình nghị sự đính kèm

Sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần thành công cho Đại hội.

Trân trọng.



Ghi chú:

Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo thư mời và Giấy CMND/CCCD để Ban tổ chức kiểm tra đăng ký tham dự và phân phối tài liệu. Trong trường hợp ủy quyền, vui lòng bổ sung thông tin ủy quyền ở trang sau.

CHƯƠNG TRÌNH

- 1- Kiểm tra tư cách cổ đông
- 2- Chào cờ, giới thiệu đại biểu, tuyên bố tiến hành đại hội
- 3- Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu

Nội dung chính:

- 4- Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2021, kết quả thực hiện giai đoạn 2017-2021
- 5- Đề án Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh năm 2022.
- 6- Định hướng phát triển SX-KD thời kỳ 2022-2026.
- 7- Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021.
- 8- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- 9- Tờ trình Đại hội về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.
- 10- Tờ trình Đại hội về tiền thù lao HĐQT, BKS và tiền thưởng cho HĐQT & Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD.
- 11- Tờ trình ĐH về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán theo Luật Doanh nghiệp 2020.
- 12- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022.
- 13- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử HĐQT. Bầu chọn HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026.
- 14- Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung Đại hội.
- 15- Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử nhiệm kỳ 2022-2026.
- 16- Thông qua Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 17- Bế mạc.

Ghi chú: Quý cổ đông có nhu cầu tham khảo tài liệu trước, vui lòng xem tại www.adongpaint.com.vn kể từ ngày 01/04/2022 hoặc liên hệ Ông Lê Đình Quang – Phó Tổng Giám đốc Tài chính (đt: 0903785602) để nhận tài liệu bằng văn bản tại trụ sở Công ty - 1387 Bến Bình đông – Phường 15 – Quận 8 – Tp.HCM.

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG



DỰ THẢO

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

Ngày 22 tháng 04 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG



DỰ THẢO

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

Ngày 22 tháng 04 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN 21 NĂM 2022

Ngày 22/04/2022

<i>Thời gian</i>	<i>Chương trình</i>	<i>Người chịu trách nhiệm</i>	<i>Ghi chú</i>
I.	Thủ tục	Ban tổ chức	
7.15h – 7.50h	Kiểm tra tư cách cổ đông	Tiểu ban kiểm tra tư cách cổ đông	Đối chiếu CMND, giấy ủy quyền (nếu có) với danh sách cổ đông. Phát phiếu biểu quyết, và tài liệu
II	Khai mạc	Ban tổ chức	
08h.00 – 08.10h	- Chào cờ - Giới thiệu Đại biểu - Công bố đủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ - Giới thiệu Chủ tọa đoàn	Ông Phan Hoàng Bảo	Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
III.	Nội dung	Chủ tọa đoàn	
08.10h – 08.50h	- Giới thiệu Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu. - Báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình hoạt động, kết quả SX - KD năm 2021, kết quả thực hiện giai đoạn 2017-2021. - Đề án kế hoạch SX – KD năm 2022. - Định hướng phát triển SX-KD thời kỳ 2022-2026 .	Ông Nguyễn Tài Thảo Ông Trần Bửu Trí Ông Trần Bửu Trí Ông Trần Bửu Trí	
08.50h – 09.00h	- Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021 .	Bà Nguyễn Thị Cần	
09.00h – 09.05h	- Tờ trình ĐH về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022	Ông Lê Đình Quang	
09.05h – 09.10h	-Tờ trình ĐH về tiền thù lao HĐQT&BKS và tiền thưởng cho HĐQT&Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD	Ông Lê Đình Quang	
09.10h – 09.15h	- Tờ trình ĐH về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán theo Luật Doanh nghiệp 2020.	Ông Lê Đình Quang	

09.15h – 09.20h	- Tờ trình ĐH về việc lựa chọn Công Ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022.	Ông Lê Đình Quang	
09.20h - 09.45h	- Thông qua Quy chế bầu cử - Thông qua số lượng bầu HĐQT - Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử HĐQT - Hướng dẫn bầu dồn phiếu - Tiến hành bầu HĐQT nhiệm kỳ (2022-2026)	Chủ tọa đoàn Ban kiểm phiếu	
09.45h -10.35h	Đại hội thảo luận , góp ý và biểu quyết các nội dung Đại hội	Chủ tọa đoàn Ban kiểm phiếu	Các báo cáo và Tờ trình liên quan
10.35h- 10.50h	Nghỉ giải lao		
10.50h – 11.00h	- Công bố kết quả biểu quyết. - Công bố kết quả bầu cử nhiệm kỳ 2022-2026	Ban kiểm phiếu	
11.00h – 11.10h	HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2021 tuyên bố hết nhiệm kỳ .	HĐQT	
11.10h – 11.20h	HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026 nhận nhiệm vụ .	HĐQT	
11.20h- 11.30h	Thông qua Nghị quyết Đại Hội	Thư ký đoàn	
11.45h	Bế mạc	Chủ tọa đoàn	Kết thúc



Nguyễn Tài Thảo

Ngày 22 tháng 4 năm 2022
TM. Ban tổ chức

Huỳnh Thanh Tâm

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN 21 NĂM 2022:

1. Chương trình Đại hội – ĐHĐCĐ thường niên lần 21 năm 2022.
2. Báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình hoạt động, kết quả SX - KD năm 2021, kết quả thực hiện giai đoạn 2017-2021.
3. Đề án kế hoạch SX – KD năm 2022.
4. Định hướng phát triển SX – KD thời kỳ 2022-2026.
5. Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021 .
6. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
7. Tờ trình ĐH về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.
8. Tờ trình ĐH về tiền thù lao HĐQT&BKS và tiền thưởng cho HĐQT&Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD.
9. Tờ trình ĐH về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán theo Luật Doanh nghiệp 2020.
10. Tờ trình ĐH về việc lựa chọn Công Ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH – ĐẶC ĐIỂM

Năm 2021 là năm diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng được phục hồi tuy nhiên đến cuối năm có dấu hiệu chậm lại do tình hình dịch bệnh tái bùng phát.

Trong nước, bên cạnh các thuận lợi, kinh tế nước ta phải đối mặt với tình hình dịch bệnh xảy ra vào cuối tháng 4 và ảnh hưởng đến hầu hết các ngành nghề trong quý III năm 2021.

Tổng sản phẩm trong nước GDP năm 2021 đạt 2,58% so với năm 2020. Mức tăng trưởng thấp so với mục tiêu đề ra tuy nhiên cũng là thành công lớn trong thời điểm giãn cách xã hội kéo dài do dịch bệnh.

Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2021 tăng 1,84%, là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016 đến nay.

Tỷ giá, mặt bằng lãi suất ổn định, lạm phát được kiểm soát, thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng diễn biến tích cực.

Ngành công nghiệp và xây dựng tiếp tục trên đà phát triển, làm động lực tăng trưởng cho nền kinh tế trong năm.

Với nỗ lực toàn thể Cán bộ công nhân viên trong cả năm, vượt qua được giai đoạn khó khăn và thực hiện "3 tại chỗ" để duy trì sản xuất kinh doanh, đã góp phần tác động tích cực và mang đến kết quả kinh doanh cũng như sự phát triển của Công ty trong năm 2021.

II. CÁC BIỆN PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN TRONG SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2021:

Để thực hiện Kế hoạch năm 2021 Công ty đã đề ra các biện pháp và tổ chức thực hiện như sau:

1. Tiếp tục kinh doanh sản phẩm theo hướng chất lượng cao, giá bán cạnh tranh mà các năm trước đã thực hiện.
2. Duy trì thế mạnh về sản phẩm sơn Công nghiệp độ bền cao, cam kết bảo hành chất lượng, đảm bảo cung ứng sản phẩm ổn định trong tình hình vận tải hàng hóa quốc tế bị gián đoạn.
3. Thực hiện sản xuất kinh doanh phù hợp trong giai đoạn bùng phát dịch bệnh đã gây khó khăn khi tiếp cận thị trường, vận chuyển lưu thông hàng hóa nội địa đến khách hàng.
4. Sản phẩm cho xây dựng trang trí, dân dụng cung cấp ổn định cho các khách hàng truyền thống, đảm bảo hài hòa lợi ích khi khách hàng kinh doanh sản phẩm Công ty.
5. Hoàn thiện chính sách bán hàng cho hệ thống Nhà phân phối, đại lý. Mở rộng và phát triển thêm hệ thống cửa hàng để tăng độ phủ của sản phẩm.
6. Tiếp tục duy trì chính sách quản lý và kiểm soát thỏa đáng công nợ khách hàng để giảm thiểu chi phí và rủi ro.
7. Với chính sách hướng về khách hàng, xem khách hàng là trọng tâm, khuyến khích Nhà phân phối hợp tác, chia sẻ để cùng thành công.

8. Điều chỉnh giá bán sản phẩm hợp lý trong thời gian thị trường biến động và đứt gãy chuỗi cung ứng trên thế giới.
9. Xem xét và thu gọn các chương trình quảng cáo sản phẩm, thương hiệu phù hợp hơn trong điều kiện dịch bệnh.
10. Thực hiện và điều chỉnh chính sách nhân sự tiền lương cho phù hợp trong các tháng thực hiện giãn cách và làm việc "3 tại chỗ" tại Nhà máy.
11. Tiếp tục củng cố và đầu tư đào tạo cho bộ phận kỹ thuật. Thực hiện nghiên cứu sản phẩm mới gắn liền với cải tiến sản phẩm hiện hữu.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Kết quả sản xuất - kinh doanh:

1.1 Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

Các chỉ tiêu đã được thực hiện như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% Tăng trưởng	
					2021/2020	TH/KH
1	Giá trị tổng sản lượng	245.015.381	242.068.000	161.816.038	-33,96%	-33,15%
2	Tổng doanh thu	572.338.787	595.000.000	414.641.967	-27,55%	-30,31%
	Doanh thu SX chính	571.376.936	595.000.000	414.641.967		
	Doanh thu KD khác	961.851	-			
3	Nộp ngân sách	33.463.339	30.909.000	25.585.901	-23,54%	-17,22%
4	Thu nhập doanh nghiệp					
	Lợi nhuận trước thuế	98.106.186	70.000.000	62.105.545	-36,70%	-11,28%
	Lợi nhuận sau thuế	78.398.729	56.000.000	49.583.636	-36,75%	-11,46%
5	Ưu đãi thuế					
6	Tổng lao động b/q (người)	170	175	155	-8,82%	-11,43%
7	Lương thực hiện b/q (tháng)	14.004	14.167	11.096	-20,77%	-21,68%
8	Trích khấu hao cơ bản	14.891.418	14.031.433	14.375.287	-3,47%	2,45%
9	Đầu tư mua sắm TSCĐ	3.637.362	30.000.000	-	-100,00%	-100,00%
	Trong đó: Đầu tư TSCĐ dở dang		-	-		

1.2 Hiệu quả kinh tế - tài chính:

Hiệu quả sử dụng vốn trong sản xuất – kinh doanh năm 2020 được ghi nhận như sau:

STT	Hạng mục	ĐVT	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Ghi chú
1	Tổng giá trị tài sản trên sổ sách	1000 đ	329.757.569	330.930.226	
2	Vốn góp của cổ đông	1000 đ	153.599.140	230.398.500	
3	Nguồn vốn chủ sở hữu (CSH)	1000 đ	268.417.692	278.065.560	
4	Mức tăng tích lũy vốn CSH	%	16,72%	3,60%	
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu	%	17,14%	14,98%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	%	13,69%	11,96%	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	%	23,77%	14,98%	
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ tổng tài sản	%	29,75%	18,77%	
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH	%	29,20%	17,83%	
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn góp	%	51,04%	21,52%	

2. Tình hình tài chính Công ty:

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2021 tính đến hết ngày 31.12.2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính và Kiểm toán phía Nam (AASCS) ngày 15/03/2022 và trên cơ sở tạm tính nghĩa vụ nộp thuế theo quy định hiện hành, tình hình tài chính Công ty được ghi nhận như sau:

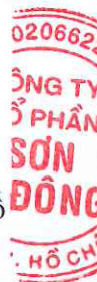
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch Năm 2021	Thực hiện 2021
1	Tổng giá trị tài sản trên sổ sách	1000 đ	329.757.569		330.930.226
2	Nguồn vốn chủ sở hữu (CSH)	1000 đ	268.417.692		278.065.560
3	Vốn đầu tư chủ sở hữu	1000 đ	153.599.140		230.398.500
4	Nợ phải trả trên tổng nguồn vốn	%	18,60%	Tối đa 40 %	15,97%
5	Nợ phải thu trên Tổng Tài sản	%	15,16%	Tối đa 30 %	17,68%
6	Nguồn vốn CSH trên Tổng nguồn vốn	%	81,40%	Tối thiểu 60 %	84,03%
7	Tăng trưởng tích lũy vốn CSH	%	16,72%	Tối thiểu 5 %	3,60%
8	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	4,14	1,60	5,12
9	Hạn mức vay vốn lưu động thường xuyên	1000 đ	1.200.000	-	-

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

- Trong năm 2021, HDQT đã tiến hành 06 cuộc họp định kỳ và các cuộc họp bất thường, triệu tập tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021.
- HDQT đã thực hiện công việc quản lý chung của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả và đúng theo quy định của pháp luật. Các hoạt động của HDQT diễn ra đều tuân thủ đúng theo quy định của Điều lệ về chức năng – nhiệm vụ của HDQT.
- Các nghị quyết và quyết định của HDQT:

Có 08 nghị quyết bao gồm: thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV/2020. Chốt danh sách cổ đông tham dự họp ĐHCĐ và tạm ứng cổ tức đợt 4/2020. Thông qua Kế hoạch SXKD Quý 1 năm 2021. Cơ cấu tổ chức và nhân sự Công ty. Phát hành cổ phiếu thưởng. Tăng vốn điều lệ. Tạm ứng cổ tức đợt 2/2021 tỷ lệ 4% trên vốn góp. Thông qua Kế hoạch SXKD Quý 2, Quý 3 năm 2021.

Có 08 quyết định: Bổ nhiệm Trưởng phòng NCPT. Bổ nhiệm Trưởng phòng QLSX. Thành lập ban tổ chức. Thanh lý TSCĐ. Quyết định thưởng cho HDQT và ban điều hành khi hoàn thành kế hoạch năm 2020. Bổ nhiệm Trưởng phòng TTBH. Giải thể BDA. Chuyển nhượng quyền sử dụng đất.



IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2017-2021:

Kết quả Công ty đạt được mục tiêu đề ra trong giai đoạn 2017-2021, cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện					
			Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Giá trị tổng sản lượng	1000đ	256.962.000	219.508.094	229.514.000	229.324.803	228.986.400	228.074.181
2	Doanh thu	1000đ	630.000.000	521.608.358	550.000.000	523.938.406	550.000.000	545.396.516
3	Sản lượng sản xuất – tiêu thụ	Tấn	7.800	6.577	7.000	6.573	6.900	6.828
4	Thu nhập doanh nghiệp							
	- Lợi nhuận trước thuế	1000đ	72.000.000	59.176.528	50.000.000	38.772.008	40.000.000	51.903.142
	- Lợi nhuận sau thuế	1000đ	57.600.000	47.341.222	40.000.000	30.864.971	32.000.000	41.458.914
5	Nộp ngân sách nhà nước	1000đ	30.118.936	17.860.613	22.825.421	16.316.506	19.855.421	22.742.020
6	Tổng số lao động bình quân	Người	192	173	185	180	185	184
7	Lương thực hiện bình quân/tháng	1000đ	13.672	12.560	12.387	12.126	12.387	12.334
8	Trích khấu hao cơ bản	1000đ	14.242.699	9.682.673	15.955.829	15.178.443	15.185.683	15.479.151
9	Kế hoạch đầu tư XDCB	1000đ	30.000.000	17.873.315	20.000.000	61.602.585	10.000.000	140.000
	- Đầu tư máy móc thiết bị	1000đ	4.000.000	3.606.149	3.800.000	2.306.697	5.000.000	10.237.333
	- Xây dựng, lắp đặt	1000đ						1.760.533

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện						Tỷ lệ % T/h so với k/h
			Năm 2020		Năm 2021		Tổng Cộng		
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	
1	Giá trị tổng sản lượng	1000đ	231.193.200	245.015.381	242.068.000	161.816.038	1.188.723.600	1.083.738.497	91.17
2	Doanh thu	1000đ	550.000.000	572.338.787	595.000.000	414.641.967	2.875.000.000	2.577.924.034	89.67
3	Sản lượng sản xuất – tiêu thụ	Tấn	6.900	7.014	7.400	4.820	36.000	31.812	88.37
4	Thu nhập doanh nghiệp								
	- Lợi nhuận trước thuế	1000đ	60.000.000	98.106.186	70.000.000	62.105.545	292.000.000	310.063.409	106.19
	- Lợi nhuận sau thuế	1000đ	48.000.000	78.398.729	56.000.000	49.583.636	233.600.000	247.647.472	106.01
5	Nộp ngân sách nhà nước	1000đ	22.765.421	33.463.339	30.909.000	25.585.901	126.474.199	115.968.378	91.69
6	Tổng số lao động bình quân	Người	185	170	175	155	184	172	93.49
7	Lương thực hiện b quân/tháng	1000đ	12.387	14.004	14.167	11.096	13.000	12.424	95.57
8	Trích khấu hao cơ bản	1000đ	14.636.228	14.891.318	14.031.433	14.375.287	74.051.872	69.606.872	94.00
9	Kế hoạch đầu tư XDCB	1000đ	10.000.000	3.637.362	30.000.000	-	100.000.000	82.653.262	82.65

V. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI VÀ THÁCH THỨC TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY:

Cùng với các hoạt động và kết quả đạt được như trên, còn có các vấn đề tồn tại, khó khăn thách thức mà Công ty đang gặp phải trong năm 2021 như sau:

- Dịch bệnh làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu làm gián đoạn nguồn cung nguyên vật liệu, tăng chi phí vận hành, thiếu hụt lao động làm ảnh hưởng đến giá thành và chi phí phát sinh đáng kể.
- Thị trường tiêu thụ sản phẩm có nhiều thay đổi, người tiêu dùng yêu cầu ngày càng cao về tính năng sản phẩm và thời gian đáp ứng sản phẩm kịp thời hơn.
- Mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng giữa các nhà sản xuất, phân phối sản phẩm.
- Lĩnh vực sơn công nghiệp tàu biển, giàn khoan chậm phục hồi chưa đáp ứng được kỳ vọng trong nhiều năm qua.

VI. KẾT LUẬN:

Thông qua nội dung báo cáo tình hình hoạt động và các kết quả thực hiện năm 2021, đồng thời điểm lại các kết quả thực hiện được, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá rằng:

Năm 2021 trong bối cảnh nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh làm ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực. Với những chính sách, giải pháp hợp lý công ty đã linh hoạt nắm bắt, tận dụng nhiều biện pháp để sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả.

Dựa vào kết quả SXKD trong năm 2021 mà Công ty đã thực hiện, tuy chưa đáp ứng hết kỳ vọng nhưng cũng đã thể hiện được sự nỗ lực để hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra trong một năm đầy biến động và khó khăn.

Hội đồng quản trị Công ty đánh giá rằng với những gì đã làm, chúng tôi đã hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2021 và trong nhiệm kỳ 2017-2021.

Thay mặt cho HĐQT tôi chân thành cảm ơn Quý cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty, các đối tác và mọi người đã quan tâm, hỗ trợ chúng tôi hoàn thành công việc trong năm vừa qua.

Trân trọng kính chào.

TM. Hội Đồng Quản Trị
Chủ Tịch

Nguyễn Tài Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2022

I. CÁC CƠ SỞ LẬP KẾ HOẠCH:

Phương án SX – KD 2022 được xây dựng căn cứ trên:

- Tình hình cung cầu trong nước, chính sách kinh doanh của Công ty giai đoạn 2022 - 2026.
- Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2022, lạm phát được kiểm soát khoảng 4,0%, mục tiêu tăng trưởng kinh tế khoảng 6- 6,5% và lãi suất vay Ngân hàng bình quân của VNĐ tăng hoặc giảm không quá 0,5% so với năm 2021.
- Giá bán và chi phí đầu vào được tính theo cơ cấu tương đối của các tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022.
- Kết quả sản xuất – kinh doanh của Công ty năm 2021.
- Quy mô, năng lực sản xuất và tài chính hiện có của Công ty.

II. CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH SX – KD NĂM 2022:

1. Tình hình chung:

- Năm 2022 dự đoán kinh tế trong nước trên đà phục hồi phát triển lại sau đại dịch.
- Ngành công nghiệp, xây dựng tăng trưởng, là động lực phát triển cho nền kinh tế.
- Giá dầu và các chế phẩm tăng và chưa có dấu hiệu ngừng lại.
- Cải thiện chuỗi cung ứng và vận tải giữa các khu vực, các nước.
- Áp lực cạnh tranh gay gắt với nhau giữa các công ty cùng nhóm ngành.
- Ảnh hưởng chiến tranh và tình trạng dịch bệnh phát sinh khác nhau trên thế giới.

2. Mục tiêu tăng trưởng qui mô sản xuất – kinh doanh:

Căn cứ vào các tình hình trên, kế hoạch Sản xuất – kinh doanh năm 2022 được xây dựng với các chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu: 550 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 60 tỷ đồng.



3. Mục tiêu phát triển thị trường sản phẩm:

- Sản xuất sản phẩm sơn với chất lượng cao, giá bán hợp lý. Phát triển kinh doanh bền vững đáp ứng xu hướng tiêu dùng của khách hàng, tương xứng với công nghệ, trình độ sản xuất và khả năng tài chính của Công ty.
- Sản phẩm kinh doanh chính bao gồm: Sơn Kỹ nghệ, Sơn công nghiệp độ bền cao, Sơn xây dựng và trang trí.
- Tập trung nguồn lực để tiến hành sản xuất kinh doanh sản phẩm sơn Xây dựng và dân dụng.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CU THỂ NĂM 2022:**1. Về sản xuất kinh doanh:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tăng trưởng %
1	Giá trị tổng sản lượng (GCD 94)	1.000 đ	161.816.038	183.836.400	13,61%
2	Doanh thu sx công nghiệp	1.000 đ	414.641.967	550.000.000	32,64%
	- Doanh thu xuất khẩu	1.000 đ			
3	Sản lượng sản xuất - tiêu thụ	Tấn	4.820	5.700	18,26%
4	Nộp nghĩa vụ ngân sách	1.000 đ	25.585.901	25.687.421	0,40%
5	Thu nhập Doanh nghiệp	1.000 đ			
	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	62.105.545	60.000.000	-3,39%
	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	49.583.636	48.000.000	-3,19%
6	Tổng số lao động bình quân	người	155	165	6,45%
7	Lương thực hiện BQ tháng	1.000 đ	11.096	12.626	13,79%
8	Trích khấu hao cơ bản	1.000 đ	14.375.287	11.737.233	-18,35%
9	Kế hoạch đầu tư XDCB	1.000 đ		5.000.000	
	- Đầu tư máy móc thiết bị			5.000.000	
	- Xây dựng, lắp đặt	1.000 đ			

2. Về tài chính

Căn cứ tình hình thực tế năm 2021 và khả năng phát triển trong năm 2022, mục tiêu phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2022 của Công ty được đề ra như sau:

- Tăng trưởng tích lũy vốn chủ sở hữu : Tối thiểu 5%
- Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn : Tối thiểu 60%
- Nợ phải thu trên tổng tài sản : Tối đa 30%
- Nợ phải trả trên tổng nguồn vốn : Tối đa 40%
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn : Tối thiểu 2.5 lần
- Tổng hạn mức tín dụng Ngân hàng ngắn hạn : Không vay ngân hàng

IV. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2022:

Nhằm thực hiện thành công kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2022, Công ty đề ra các biện pháp chủ yếu cần phải tiến hành trong năm 2022 như sau:

1. Phát huy thế mạnh hiện có của nhà máy mới Sơn Á Đông – Long An. Tiếp tục đầu tư thêm máy móc thiết bị nhằm hoàn thiện và mở rộng sản xuất các sản phẩm sơn hiện hữu và sơn mới.
2. Tiếp tục xây dựng và phát triển thị trường, nhận dạng, định vị thương hiệu cho các sản phẩm của Công ty phù hợp với hoàn cảnh bình thường mới sau dịch bệnh.
3. Triển khai sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, sản phẩm phục vụ cho dân dụng và xây dựng trong năm 2022.

V. CÁC DỰ ÁN MỚI NĂM 2022:

Không thực hiện các dự án mới trong năm 2022.



TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch

Nguyễn Tài Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỊNH HƯỚNG

PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2022 - 2026

VI. CÁC CƠ SỞ LẬP KẾ HOẠCH CHO ĐỊNH HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2022 - 2026:

- Tình hình kinh tế các nước trên thế giới từng bước phục hồi phát triển, ổn định dần qua từng năm.
- Trong nước sau khi mở cửa, bình thường mới thì nền kinh tế sẽ tiếp tục hồi phục và phát triển tương xứng như các năm trước đây.
- Nhu cầu tiêu dùng sản phẩm của đa số ngành nghề tăng cao sau thời kỳ gián đoạn sản phẩm do chiến tranh và dịch bệnh.
- Gia tăng cạnh tranh giữa các nhà sản xuất với nhau và sự thiếu hụt nguồn cung nguyên vật liệu do tình trạng hồi phục sản xuất trong thời gian ngắn.
- Ảnh hưởng sâu rộng về chuỗi cung ứng nếu trong trường hợp chiến tranh giữa Nga và Ukraine vẫn còn tiếp tục.

VII. CÁC MỤC TIÊU CU THỂ GIAI ĐOẠN 2022 -2026

Với các cơ sở như trên, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty chia ra làm 02 thời kỳ trong giai đoạn 2022 – 2026 như sau:

- Thời kỳ 2022-2023 (trong 2 năm); tăng trưởng 5%, là thời kỳ củng cố, phục hồi sau khi bị ảnh hưởng của dịch bệnh và các bất ổn liên quan khác.
- Thời kỳ 2024-2026 (trong 3 năm); tăng trưởng 7%, là thời kỳ sau phục hồi, phát triển theo kịch bản các điều kiện cơ sở vật chất có sẵn và tiếp tục tiến hành đầu tư, mở rộng kinh doanh sản xuất quy mô phù hợp với thực tế.

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM				
			2022	2023	2024	2025	2026
1	Giá trị tổng sản lượng	1.000 đ	183,836,400	189,351,492	198,819,067	208,760,020	219,198,021
2	Doanh thu sx công nghiệp	1.000 đ	550,000,000	577,500,000	617,925,000	661,179,750	707,462,333
3	Tổng số lao động	Người	165	170	180	185	185
4	Lương bình quân tháng	1.000 đ	13,888.89	14,154	14,304	14,891	15,934
5	Thu nhập doanh nghiệp	1.000 đ					
6	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	60,000,000	63,000,000	67,000,000	72,000,000	77,000,000
7	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	48,000,000	50,400,000	53,600,000	57,600,000	61,600,000
8	Đầu tư xây dựng cơ bản	người	5,000,000	5,000,000	30,000,000	30,000,000	10,000,000
9	Vốn chủ sở hữu	1.000 đ	289,188,182	300,755,709	312,785,938	325,297,375	338,309,270
	Trong đó: - Vốn góp	1.000 đ	230,398,500	230,398,500	230,398,500	230,398,500	230,398,500
	-Vốn tích lũy	1.000 đ	15,000,000	15,000,000	20,000,000	20,000,000	20,000,000

VII. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC CHO GIAI ĐOẠN 2022 – 2026:

- Tận dụng ưu thế nhà máy mới ở Đức Hòa – Long an, tiếp tục đầu tư máy móc, công nghệ, con người để làm cơ sở cho sự phát triển các năm tiếp theo.
- Xây dựng thêm một nhà xưởng mới trong giai đoạn 3 năm cuối, tiến tới sản xuất kinh doanh có hiệu quả cho sản phẩm sơn dân dụng và xây dựng. Tiến hành hợp tác công nghệ và gia công sản phẩm cung cấp cho chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Phát triển và tăng độ phủ bán hàng trong thị trường nội địa, lấy sản phẩm sơn Công nghiệp độ bền cao làm nền tảng, song song với phát triển sản phẩm sơn dân dụng và xây dựng.

TM. Hội đồng quản trị
 Chủ tịch

 Nguyễn Tài Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KIỂM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021
VÀ NHIỆM KỲ 2017- 2021

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ vào quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh Nghiệp 2020 ngày 17/06/2020.

- Căn cứ chương IX điều 37 trong điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Sơn Á Đông đã được sửa đổi lần thứ 11 ban hành ngày 20-06-2020.

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra quyết toán định kỳ từng quý của công ty. Báo cáo quyết toán năm của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam số 111 /BCKT/TC/2022/AASCS ngày 15 -03-2022. Ban kiểm soát báo cáo với ĐHĐCĐ kết quả thẩm định về tình hình hoạt động & SXKD năm 2021 và thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của nhiệm kỳ 5 năm 2017 - 2021 của công ty như sau :

I- KẾT QUẢ KIỂM TRA QUYẾT TOÁN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 2017 – 2021

- 1- Xác nhận Báo cáo tài chính của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý với tình hình thực tế hoạt động của công ty cũng như các kết quả sản xuất kinh doanh được hạch toán theo đúng chế độ kế toán doanh nghiệp phù hợp với chuẩn mực của chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.
- 2- Bộ phận kế toán đã thực hiện tốt chế độ báo cáo theo hệ thống quản trị cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo tháng – quý - năm để ban lãnh đạo có biện pháp điều hành quản lý sản xuất kịp thời.
- 3- Kết quả hoạt động năm 2021
 - Năm 2021 Sản lượng sản xuất thực hiện 4.789 tấn/7.400 tấn so với kế hoạch, đạt 64,72%. Sản lượng tiêu thụ 4.820 tấn/7.400 tấn so với kế hoạch, đạt 65,14%.
 - Doanh thu thuần thực hiện 414 tỷ/595 tỷ so với kế hoạch đạt 69,57%; so với thực hiện năm 2020 là 572 tỷ thì năm 2021 giảm 28%.
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 62 tỷ/70 tỷ so với kế hoạch đạt 88%; so với thực hiện năm 2020 chỉ bằng 63%, giảm 37 %.
 - Tổng giá vốn hàng bán năm nay 322 tỷ so với năm 2020 là 429 tỷ, giảm 25% do doanh thu năm 2021 giảm so với năm 2020 là 28%.



- Về Chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2021

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Mức độ Thực hiện
1-Tăng tích lũy vốn CSH	Tối thiểu 5%	3,6 %	Chưa đạt
2-Nguồn vốn C SH/ Tổng nguồn vốn	Tối thiểu 60%	84 %	Tốt
3-Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	Tối đa 40%	16 %	Tốt
4-Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Tối thiểu 1,6 lần	5,12 lần	Tốt
5- Vay ngắn hạn thường xuyên (bình quân)	Tối đa 25 tỷ		Tốt
6-Nợ phải thu/ tổng tài sản	Tối đa 30%	17,68 %	Tốt

4-Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu qua các năm:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017	2018	2019	2020	2021
1-Giá trị TSL	Tỷ đồng	219	229	228	245	161
2-Doanh thu thuần	Tỷ đồng	521	523	545	572	414
3-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	59	38	51	98	62
4-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	47	30	41	78	49
5-Nguồn vốn CSH	Tỷ đồng	217	219	229	268	278
6-Vốn đầu tư của CSH	Tỷ đồng	153	153	153	153	230
7- Lãi cơ bản/cổ phiếu	Đồng	3.082	2.009	2.699	5.104	2.575
8- Thu nhập bình quân người/tháng	1000đ	12.560	12.126	12.334	14.004	11.096

Nhìn vào các số liệu trên cho thấy trong nhiệm kỳ 5 năm (2017 - 2021) thì 4 năm đầu công ty có bước phát triển tốt. Riêng năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid nên hiệu quả kinh doanh bị giảm sút. Tuy vậy trong nhiệm kỳ vừa qua công ty đã hoàn thành được một số việc như sau:

- Năm 2017 đã triển khai di dời kho nguyên liệu và thành phẩm của công ty xuống nhà máy mới ở Long An.
- Về nhân sự trong bộ máy lãnh đạo cũng có nhiều biến động: Công ty đã đề bạt bà Võ Thị Bích Ngọc - Ủy viên HĐQT thay thế vào vị trí của ông Phan Ngọc Thuần - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Hành chính quản trị nghỉ hưu theo chế độ. Ông Nguyễn Tài Thảo Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Phân phối vận chuyển nghỉ hưu. Ông Nguyễn Vạn Thái Phó Tổng giám đốc kỹ thuật nghỉ hưu.

- Tháng 5/2018 Công trình đầu tư dự án xây dựng nhà máy sản xuất sơn ở Long An đã hoàn thành và chính thức đi vào sản xuất
- Ngày 20 tháng 6 năm 2020 công ty đã sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty lần thứ 11 theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của chính phủ thay cho Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty ban hành lần thứ 10 ngày 23/4/2016 đồng thời công ty cũng đã ban hành qui chế nội bộ quản trị Công ty cổ phần Sơn Á Đông lần thứ 01 ngày 20 tháng 6 năm 2020 theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP. Cũng trong năm này công ty đã thực hiện triển khai điều 34 trong Điều lệ tổ chức công ty qui định là Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc điều hành nên HĐQT đã nhất trí bổ nhiệm ông Nguyễn Tài Thảo là chủ tịch HĐQT và bà Nguyễn Thị Nhung là Tổng giám đốc điều hành.
- Năm 2021 công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (mỗi cổ đông nắm giữ 2 cổ phiếu thì sẽ được nhận 1 cổ phiếu thưởng) cho toàn thể các cổ đông.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT & HĐQT :

A. Hoạt động của Ban kiểm soát :

1/ Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ mà Điều lệ công ty cũng như quy chế BKS đã quy định. Tổ chức các cuộc họp của BKS, phân công cho từng thành viên BKS để thực hiện các nhiệm vụ của BKS. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT khi có giấy mời và có những ý kiến độc lập của mình đối với việc quản lý điều hành của HĐQT.

2/ Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính quý, năm để đảm bảo tính trung thực của tài liệu kế toán.

3/ Kiểm tra việc ban hành và thực thi các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời trong công tác quản lý điều hành của công ty. Theo dõi hoạt động của HĐQT trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

B. Hoạt động của HĐQT :

1/ Hội đồng quản trị đã điều hành các hoạt động của công ty đúng với quyền hạn và nhiệm vụ của Luật doanh nghiệp và điều 27 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty quy định, đảm bảo lợi ích của công ty và của cổ đông.

2/ HĐQT đã liên tục hoàn thiện các quy định quản lý nội bộ phù hợp với thực tế hoạt động của công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Tổng giám đốc triển khai nghiêm túc, kịp thời.

3/ HĐQT và Ban điều hành công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo điều hành sx kinh doanh và đầu tư phát triển, đạt được hiệu quả kinh tế cao, đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động đồng thời phát triển được nguồn vốn đầu tư cho các cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Càn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH

**V/v : Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022**

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty cổ phần Sơn Á Đông sửa đổi và được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 20/06/2020;
- Căn cứ nghị quyết số 004/NQ-ĐHĐCĐ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 20/04/2021;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD trong năm 2021 (đã được kiểm toán), theo đó lợi nhuận năm 2021 sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp: **49.583.636.438 đồng**;
- Căn cứ chế độ kế toán doanh nghiệp theo thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Hội đồng quản trị Công ty kiến nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Bao gồm :

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 chuyển sang : 22.659.278.531 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 : 49.583.636.438 đồng (*)
- Lãi suất cơ bản/01 cổ phiếu (EPS) (b/q) : 2.575 đồng

Lợi nhuận sau thuế được phân phối : 72.242.914.969 đồng

Trong đó :

A. Chi trả cổ tức năm 2021 (18.66%/VĐL) : 43.007.734.000 đồng T/đương 86,74 % (*)

Trong đó:

- Chi tạm ứng đợt 1/2021 (ngày 16/06/2021) : 15.359.914.000 đồng (Tỷ lệ 06.66 %/Vốn góp)*
- Chi tạm ứng đợt 2/2021 (ngày 03/12/2021) : 9.215.940.000 đồng (Tỷ lệ 04.00 %/Vốn góp)*
- Chi tạm ứng đợt 3/2021 (ngày 20/04/2022) : 18.431.880.000 đồng (Tỷ lệ 08.00 %/Vốn góp)*

B. Lập quỹ Quỹ đầu tư phát triển : 7.235.180.969 đồng T/đương 14,59 % (*)

C. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau : 22.000.000.000 đồng

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

Dự kiến kế hoạch tài chính năm 2022 của Công ty CP Sơn Á Đông như sau :

- Doanh thu : 550.000.000.000 đồng
- Chi phí : 490.000.000.000 đồng

- Lợi nhuận trước thuế	:	60.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	48.000.000.000 đồng
- Lãi suất cơ bản/01 cổ phiếu (EPS)	:	2.083 đồng

Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận nêu trên và nguồn vốn tích lũy từ các năm trước, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

- **Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tối thiểu** : 12 % / Vốn góp

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

TM. Hội đồng quản Trị
Chủ tịch

Nguyễn Tài Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH

***V/v : Tiền thù lao HĐQT, BKS và tiền thưởng cho HĐQT,
Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD***

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty cổ phần Sơn Á Đông sửa đổi và được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 20/06/2020.
- Căn cứ tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát trong năm 2021.
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền thù lao HĐQT & BKS và tiền thưởng cho HĐQT & Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD như sau :

I. Tiền thù lao HĐQT & BKS năm 2021

1. Thù lao Hội đồng quản trị : 72.500.000 đồng/tháng (07 người)

Trong đó :

- Chủ tịch : 14.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch : 11.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên khác : 9.500.000 đồng/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát : 18.500.000 đồng/tháng (03 người)

- Trưởng ban : 7.500.000 đồng/tháng
- Các thành viên khác : 5.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng tiền thù lao HĐQT & BKS năm 2021: **1.092.000.000 đồng**
(Một tỷ không trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn)

II. Tiền thù lao HĐQT và tiền thưởng cho HĐQT và ban điều hành năm 2022

1. Thù lao Hội đồng quản trị : 72.500.000 đồng/tháng (07 người)

Trong đó :

- Chủ tịch : 14.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch : 11.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên khác : 9.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng tiền thù lao HĐQT năm 2022: **870.000.000 đồng**
(Tám trăm bảy mươi triệu đồng chẵn)

2. Tiền thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD cho năm 2022: Với số tiền thưởng 3 % lợi nhuận sau thuế và nếu vượt kế hoạch được thưởng bổ sung 3 % lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua

TM. Hội Đồng Quản Trị
Chủ Tịch



Nguyễn Tài Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH

**V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Sơn Á Đông,
Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT- BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Theo Nghị quyết số...../NQ-HĐQT ngày 01/04/2022 của Hội đồng quản trị (HĐQT) về việc thông qua tài liệu và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ĐHĐCĐ). Nay HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung như sau :

Nội dung 1: Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

Bản điều lệ này bao gồm 20 chương và 58 Điều

(Báo cáo chi tiết vui lòng xem tại website: www.adongpaint.com.vn - Mục Quan hệ cổ đông hoặc tham khảo chi tiết báo cáo kèm theo tài liệu tại đại hội).

Nội dung 2: Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Quy chế này gồm 08 Chương và 91 Điều

(Báo cáo chi tiết vui lòng xem tại website: www.adongpaint.com.vn - Mục Quan hệ cổ đông hoặc tham khảo chi tiết báo cáo kèm theo tài liệu tại đại hội).

Nội dung 3: Sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị

Quy chế này gồm 07 Chương và 25 Điều

(Báo cáo chi tiết vui lòng xem tại website: www.adongpaint.com.vn - Mục Quan hệ cổ đông hoặc tham khảo chi tiết báo cáo kèm theo tài liệu tại đại hội).

Nội dung 4: Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Quy chế bao gồm: 05 chương và 20 Điều

(Báo cáo chi tiết vui lòng xem tại website: www.adongpaint.com.vn - Mục Quan hệ cổ đông hoặc tham khảo chi tiết báo cáo kèm theo tài liệu tại đại hội).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

TM Hội Đồng Quản Trị
Chủ Tịch

Nguyễn Tài Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH

V/v : Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty cổ phần Sơn Á Đông đã được sửa đổi và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua ngày 25/06/2020 .

- Để đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành, việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm của Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quyết định .

Nay Hội đồng quản trị Công ty đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Đây là Công ty đã thực hiện việc kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của Công ty trong những năm qua có năng lực, uy tín và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua .



TM.Hội Đồng Quản Trị
Chủ Tịch

Nguyễn Tài Thảo

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG NĂM 2022**

(V/v: Thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên
lần thứ 21 năm 2022)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Sơn Á Đông đã được sửa đổi, bổ sung và được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 21 năm 2022 thông qua ngày 20/04/2022 ;
- Căn cứ các kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị Công ty về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và giai đoạn 2017-2021 (chi tiết tại tài liệu nghị sự đính kèm) .

Trong đó : - Tổng doanh thu năm 2021 : 414.641.967.106 đ
- Lợi nhuận trước thuế : 62.105.545.548 đ
- Lợi nhuận sau thuế : 49.583.636.438 đ (*)
(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết)

Điều 2. Thông qua Đề án Kế hoạch SX-KD năm 2022 và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh giai đoạn 2022-2026 (chi tiết tại tài liệu nghị sự đính kèm)

Trong đó : - Tổng doanh thu theo kế hoạch năm 2022 : 550.000.000.000đ
- Lợi nhuận trước thuế : 60.000.000.000đ
- Lợi nhuận sau thuế : 48.000.000.000đ
(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ% trên tổng số cổ phần biểu quyết)

Điều 3. Thông qua Báo cáo kiểm tra của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021 (chi tiết tại tài liệu nghị sự đính kèm) .
(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết)

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs) (chi tiết tại tài liệu nghị sự đính kèm).
(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết).

Điều 5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 bao gồm:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 chuyển sang: 22.659.278.531đ
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 49.583.636.438đ
- Lãi suất cơ bản/01 cổ phiếu (EPS): 2.575đ
- * Lợi nhuận sau thuế được phân phối: 72.242.914.969đ

Trong đó:

- Chi trả cổ tức năm 2021 là 18.66%/VĐL : 43.007.734.000đ
- Chi đợt 1/2021 (ngày 16/06/2021): 15.359.914.000đ (Tỷ lệ 06.66%/VĐL)
- Chi đợt 2/2021 (ngày 03/12/2021): 9.215.940.000đ (Tỷ lệ 04.00%/VĐL)
- Chi đợt 3/2021 (ngày 20/04/2021): 18.431.880.000đ (Tỷ lệ 08.00%/VĐL)

- Lập quỹ Quỹ đầu tư phát triển: 7.235.180.969đ tương đương 14,59% (*)
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau: 22.000.000.000đ

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

Kế hoạch tài chính năm 2022 của CTCP Sơn Á Đông như sau:

- Doanh thu: 500.000.000.000đ
- Chi phí: 440.000.000.000đ
- Lợi nhuận trước thuế: 60.000.000.000đ
- Lợi nhuận sau thuế: 48.000.000.000đ
- Lãi suất cơ bản/01 cổ phiếu (EPS): 2.083đ

+ Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tối thiểu: 12%/VĐL

(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết).

Điều 6. Thông qua Tờ trình về tiền thù lao HĐQT & BKS và tiền thưởng cho HĐQT, Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

I. Tiền thù lao Hội Đồng Quản trị & Ban kiểm soát năm 2021:

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 72.500.000 đồng/tháng (07 người)

Trong đó:

- Chủ tịch: 14.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch: 11.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên khác: 9.500.000 đồng/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát: 18.500.000 đồng/tháng (03 người)

Trong đó:

- Trưởng ban: 7.500.000 đồng/tháng
- Các thành viên khác: 5.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng tiền thù lao HĐQT & BKS năm 2021 là: 1.092.000.000 đồng (Một tỷ chín mươi hai triệu đồng chẵn)

II. Tiền thù lao Hội Đồng Quản trị và tiền thưởng cho HĐQT, Ban điều hành hoàn thành kế hoạch năm 2022:

1. Thù lao Hội đồng Quản trị : 72.500.000 đồng/tháng (07 người)

Trong đó:

- Chủ tịch: 14.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch: 11.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên khác: 9.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng tiền thù lao HĐQT năm 2022 là: 870.000.000 đồng (Tám trăm bảy mươi triệu đồng chẵn).

2. Tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh: Với số tiền thưởng: 3% lợi nhuận sau thuế, và nếu vượt kế hoạch sẽ được thưởng bổ sung 3% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết).

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (chi tiết tại tài liệu nghị sự đính kèm) .

(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết)

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2020. Chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs) để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết)

Điều 9. Thông qua Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 (Danh sách trúng cử và biên bản kiểm phiếu đính kèm).

(Đại Hội đồng ý với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần biểu quyết)

Điều 10. Nghị quyết này được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên lần thứ 21 năm 2022 Công Ty Cổ Phần Sơn Á Đông thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2022.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG
Chủ tọa Đại Hội**

Nơi nhận :
- Cổ đông Công ty
- HĐQT .
- Ban TGD
- Lưu.

Nguyễn Tài Thảo